TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 121/2026/QĐST-HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 20 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 55/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Kim T, sinh ngày: 10-01-1990; căn cước công dân số: 036190026729; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số nhà A đường H, phường N, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Anh Lê Minh Đ, sinh ngày 16-4-1987; căn cước công dân số: 036087006331; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số nhà A đường H, phường N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị Kim T và anh Lê Minh Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Hoàng Thị Kim T và anh Lê Minh Đ có hai con chung là Lê Uyên N, giới tính: nữ, sinh ngày 09-02-2013 và Lê Hoàng P giới tính: nam, sinh ngày 17-12-2015.

Giao con Lê Uyên N, giới tính: nữ, sinh ngày 09-02-2013 cho chị Hoàng Thị Kim T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao con Lê Hoàng P, giới tính: nam, sinh ngày 17-12-2015 cho anh Lê Minh Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hoàng Thị Kim T và anh Lê Minh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con chung có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Hoàng Thị Kim T và anh Lê Minh Đ không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Hoàng Thị Kim T tự nguyện nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Đối trừ khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp tại biên lai số 0000601 ngày 02-02-2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Trả lại cho chị Hoàng Thị Kim T số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì chị Hoàng Thị Kim T, anh Lê Minh Đ có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự guyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS ND khu vực 7 – Ninh Bình;
- UBND phường Nam Định (ĐKKH số 22 ngày 29-3-2012);
- Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Nhung